

BÀI BÁO NGHIÊN CỨU GỐC

Thực trạng tiêm chủng vắc xin phòng covid-19 của đối tượng từ 5 tuổi thành phố Hà Nội năm 2022

Đào Hữu Thân^{1,2*}, Đinh Văn Quý¹, Nguyễn Công Huy¹, Nguyễn Thị Ngọc Ánh¹, Lê Minh Đạt², Nguyễn Việt Anh^{1,2}

TÓM TẮT

Mục tiêu: Xác định tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của đối tượng từ 5 tuổi ở địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022

Phương pháp nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang với phân tích trên 3.499 người thuộc 6 quận/huyện gồm: Ba Đình, Đống Đa, Thanh Xuân, Đan Phượng, Quốc Oai, Phú Xuyên từ tháng 5/2022 đến 4/2023.

Kết quả: Tỷ lệ đối tượng từ 5 tuổi trở lên ở địa bàn thành phố Hà Nội đã tiêm ít nhất một mũi vắc xin phòng COVID-19 là 98%, trong đó: tỷ lệ tiêm được 2 mũi vắc xin của nhóm tuổi từ 5-11 là 66,6%; tỷ lệ tiêm được 3 mũi vắc xin của nhóm tuổi từ 12-17 là 57,6%; tỷ lệ tiêm mũi 3 và mũi 4 của nhóm tuổi từ 18 tuổi trở lên lần lượt là 91% và 44,9%. Kết quả cũng cho thấy tỷ lệ tiêm chủng đủ mũi vắc xin phòng COVID-19 của các nhóm từ 5 tuổi; 5-11 tuổi; 12-17 tuổi; từ 18 tuổi trở lên lần lượt là 59,6%; 66,6%; 57,6%; 59%.

Kết luận: Nhìn chung, tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của đối tượng từ 5 tuổi thành phố Hà Nội là cao, tuy nhiên vẫn cần tiếp tục việc tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn, đặc biệt là 2 nhóm tuổi có tỷ lệ tiêm đủ mũi còn chưa cao là: từ 12-17 tuổi (57,6%) và từ 50 tuổi trở lên (57%).

Từ khóa: Vắc xin phòng COVID-19; tỷ lệ tiêm vắc xin phòng COVID-19; người từ 5 tuổi trở lên, Hà Nội.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày 12 tháng 3 năm 2020, Tổ chức Y tế thế giới (WHO) đã chính thức tuyên bố sự bùng phát của dịch viêm đường hô hấp cấp (COVID-19) do chủng mới của virus Corona (SARS-COV-2) là đại dịch toàn cầu (1). Đại dịch COVID-19 đã gây ra gánh nặng kinh tế và xã hội to lớn trên toàn thế giới với hơn 682,2 triệu ca mắc và hơn 6,8 triệu ca tử vong trên toàn thế giới tính đến ngày 16 tháng 3 năm 2022 (2), trong khi con số đó tại Việt Nam là 11,5 triệu ca mắc và 43,2 nghìn ca tử vong (3). Các biện pháp phòng

chống đại dịch COVID-19 khác nhau đã được thực hiện trên khắp thế giới như: giãn cách xã hội, cách ly người mắc bệnh, nghiên cứu thuốc đặc trị, tiêm phòng vắc xin phòng COVID-19... có thể làm chậm sự lây lan của virus và làm phẳng đường cong dịch bệnh, tuy nhiên nó không đủ để ngăn chặn hoàn toàn sự lây lan của đại dịch COVID-19 (4). Cách hiệu quả nhất để kiểm soát các bệnh truyền nhiễm thường là tiêm chủng vắc xin (5). Tuy nhiên thành công lâu dài của sức khỏe cộng đồng đối với đại dịch COVID-19 còn phụ thuộc vào khả năng miễn dịch có được ở một tỷ lệ dân số đủ lớn (miễn dịch



Địa chỉ liên hệ: Đào Hữu Thân

Email: daohuuthan@gmail.com

¹Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội

²Viện Y học dự phòng và Y tế công cộng -

Trường Đại Học Y Hà Nội

Ngày nhận bài: 13/7/2024

Ngày phản biện: 20/10/2024

Ngày đăng bài: 30/10/2024

Mã DOI: <https://doi.org/10.38148/JHDS.0805SKPT24-062>

cộng đồng), ước tính tỷ lệ này đối với COVID-19 là 67% dân số (6).

Hà Nội bắt đầu triển khai chiến dịch tiêm vắc xin COVID-19 từ ngày 8/3/2021 (7) và tính đến hết ngày 16 tháng 03 năm 2023, theo báo cáo từ 30 quận, huyện, thị xã thì toàn thành phố Hà Nội đã triển khai tiêm được tổng 21.582.120 mũi tiêm, trong đó: tỷ lệ nhóm tuổi từ 5-11 tuổi trên địa bàn đã tiêm được mũi 1 là 77,8% và mũi 2 là 57,5%; nhóm tuổi từ 12-17 tuổi đã tiêm được mũi 1 và 2 là trên 99,9%, còn mũi 3 là 58,0%; nhóm tuổi từ 18 tuổi trở lên có tỷ lệ tiêm mũi 1, 2 là trên 99,9%, mũi nhắc lại lần 1 là 98,8% và mũi nhắc lại lần 2 là 84,6% (8). Theo thống kê của Bộ Y tế các trường hợp mắc COVID-19 nặng và tử vong chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19 vẫn chiếm tỷ lệ cao tới 23-25% ở các tuyến (9), cùng với đó là sự biến động dân cư do dòng người từ các tỉnh, thành khác trở về sinh sống, làm việc, học tập khi các hoạt động kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục... được khôi phục lại trong khi tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 tại các tỉnh thành chưa đạt 100% và tỷ lệ tiêm không đồng đều. Để tìm hiểu thực trạng tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của người dân sinh sống trên địa bàn thành phố, từ đó xây dựng các kế hoạch can thiệp đúng đắn, kịp thời giúp việc tiêm vắc xin phòng COVID-19 được bao phủ toàn bộ người dân nhằm hạn chế thấp nhất các ca mắc mới và ca tử vong, chúng tôi đã thực hiện đề tài nghiên cứu: “**Thực trạng tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của đối tượng từ 5 tuổi ở địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022**” với mục tiêu: Mô tả tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của đối tượng từ 5 tuổi ở địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Thiết kế nghiên cứu: Phương pháp nghiên cứu cắt ngang.

Địa điểm và thời gian nghiên cứu: Tại 6 quận, huyện (3 nội thành, 3 ngoại thành) thành phố Hà Nội, từ tháng 5 năm 2022 đến tháng 4 năm 2023. Thời gian thu thập số liệu là tháng 12 năm 2022.

Đối tượng nghiên cứu: Người dân từ đủ 5 tuổi trở lên đang sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội đủ điều kiện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo quy định Bộ Y tế.

Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu: Áp dụng công thức tính cỡ mẫu cho 1 tỷ lệ như sau:

$$n = DF \times Z^2_{(1-\alpha/2)} \frac{p(1-p)}{(p\varepsilon)^2}$$

Trong đó:

- n là cỡ mẫu tối thiểu của nghiên cứu;
- $Z_{(1-\alpha/2)}$: là điểm số chuẩn, với quy ước sai lầm loại I với $\alpha=0,05 \rightarrow Z^2_{(1-\alpha/2)}=1,96$;
- p: ước lượng tỷ lệ đối tượng từ 5 tuổi trở lên sinh sống trên địa bàn thành phố Hà Nội đã tiêm ít nhất một mũi vắc xin phòng COVID-19 (ước tính $p=50\%$, tỷ lệ này được đưa ra nhằm mục đích tạo cỡ mẫu lớn nhất theo công thức tính cỡ mẫu cho 1 tỷ lệ giúp nghiên cứu có kết quả có thể đại diện được cho toàn thành phố Hà Nội);
- ε : độ chính xác tương đối (sử dụng = 0,05);
- DF (hệ số thiết kế): lựa chọn DF=2 (do chọn mẫu theo phương pháp chọn mẫu phân tầng nhiều giai đoạn).
- Thay vào công thức trên, ta có cỡ mẫu tối thiểu dự kiến cần nghiên cứu là 3.073.
- Để đảm bảo cỡ mẫu nghiên cứu, nghiên cứu lấy thêm 30% ĐTNC dự phòng đối với đối tượng từ chối hoặc không có mặt tại thời điểm nghiên cứu, như vậy cỡ mẫu dự kiến cần có là 4.000 đối tượng nghiên cứu. Thực tế khi triển khai nghiên cứu đã thu thập được dữ liệu trên 3.499 người.

Nghiên cứu sử dụng phương pháp chọn mẫu phân tầng nhiều giai đoạn:

- Bước 1: Chọn quận, huyện: Lập danh sách 30 quận, huyện, thị xã của thành phố Hà Nội và chia thành 2 nhóm: nội thành, ngoại thành. Tại mỗi nhóm chọn ngẫu nhiên 3 quận, huyện; được 6 quận, huyện với cỡ mẫu tại các quận, huyện được tính theo tỷ lệ dân số, cụ thể: Ba Đình (200 HGD), Đống Đa (332 HGD), Thanh Xuân (258 HGD), Đan Phượng (163 HGD), Quốc Oai (178 HGD), Phú Xuyên (202 HGD).
- Bước 2: Chọn xã, phường: Tại mỗi quận, huyện đã được chọn, lập danh sách các xã, phường và chọn ngẫu nhiên 3 xã, phường với cỡ mẫu tại mỗi xã, phường được chia đều từ cỡ mẫu của các quận, huyện tương ứng từ bước 1.
- Bước 3: Chọn tổ dân phố/thôn/cụm dân cư: Tại mỗi xã, phường đã được chọn ở bước 2, lập danh sách và chọn ngẫu nhiên 3 tổ dân phố/thôn/cụm dân cư với cỡ mẫu tại mỗi tổ dân phố/thôn/cụm dân cư được chia đều từ cỡ mẫu của các xã, phường tương ứng từ bước 2.
- Bước 4: Chọn hộ gia đình: Tại mỗi tổ dân phố/thôn/cụm dân cư đã được chọn ở bước 3, ta chọn ngẫu nhiên 1 HGD, từ HGD đầu tiên được chọn điều tra các HGD liên kế tiếp theo cho đến khi đủ số HGD theo số mẫu đã được tính ở bước 3. Tại mỗi HGD được chọn tiến hành thu thập thông tin tất cả các thành viên đủ điều kiện.

Biến số/ chỉ số nghiên cứu

- Các biến số chung về đối tượng nghiên cứu:

tuổi, giới, dân tộc, tôn giáo, trình độ học vấn.

- Các biến số về thông tin tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19: số mũi tiêm mà ĐTNC đã tiêm, xác định tình trạng tiêm chủng đủ mũi của ĐTNC theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Kỹ thuật, công cụ và quy trình thu thập số liệu:

Sử dụng bộ câu hỏi có sẵn để phỏng vấn trực tiếp ĐTNC. Người phỏng vấn là cán bộ của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội. Người phối hợp là cán bộ Trung tâm Y tế, Trạm Y tế, nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên y tế tại các quận, huyện.

Xử lý và phân tích số liệu:

Số liệu được làm sạch trước, trong khi nhập và trước khi đưa vào phân tích số liệu. Số liệu được nhập bằng phần mềm Epidata 3.1, phân tích bằng phần mềm Stata 14.0. Thống kê mô tả về tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của đối tượng từ 5 tuổi trở lên trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022.

Đạo đức trong nghiên cứu:

Nghiên cứu tuân thủ đúng các quy định về đạo đức nghiên cứu đã được Hội đồng Sáng kiến – Khoa học Công nghệ thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội thông qua (Quyết định số 3046/QĐ-KSBT ngày 21/12/2022 về việc giao triển khai thực hiện đề tài nghiên cứu cấp cơ sở). Nghiên cứu chỉ sử dụng bộ câu hỏi có sẵn để phỏng vấn đối tượng nghiên cứu, việc tham gia trả lời câu hỏi là hoàn toàn tự nguyện, có sự đồng ý trả lời của ĐTNC trước khi phỏng vấn.

KẾT QUẢ

Bảng 1. Thông tin chung về đối tượng nghiên cứu (n=3.499)

	Đặc điểm của ĐTNC	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Tuổi	5-11 tuổi	320	9,1
	12-17 tuổi	290	8,3
	18-49 tuổi	1.274	36,4
	>= 50 tuổi	1.615	46,2

	Đặc điểm của ĐTNC	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Giới	Nam	1.551	44,3
	Nữ	1.948	55,7
Dân tộc	Kinh	3.498	100
	Khác	1	0
Tôn giáo	Không tôn giáo	3.328	95,1
	Phật giáo	79	2,3
	Công giáo	88	2,5
	Khác	4	0,1
Trình độ học vấn	Không đi học	66	1,9
	Mầm non	18	0,5
	Tiểu học	608	17,4
	Trung học cơ sở	1.018	29,1
	Trung học phổ thông	807	23,1
	Trung cấp, dạy nghề	227	6,5
	Cao đẳng, Đại học	723	20,6
	Sau đại học	32	0,9
Nghề nghiệp	Học sinh	614	17,5
	Sinh viên	108	3,1
	Cán bộ, công chức, viên chức	222	6,4
	Công nhân	158	4,5
	Nông dân	286	8,2
	Nội trợ	337	9,6
	Buôn bán/kinh doanh	404	11,6
	Nhân viên văn phòng	179	5,1
	Thất nghiệp	17	0,5
	Hưu trí	641	18,3
	Tại nhà	113	3,2
	Lao động tự do	420	12

Bảng 1 cho thấy trong tổng số 3.499 đối tượng đủ điều kiện đưa vào nghiên cứu, nhóm tuổi chiếm chủ yếu là từ 50 tuổi trở lên với 1.615 ĐTNC (chiếm 46,2%) và 18-49 tuổi với 1.274 ĐTNC (chiếm 36,4%); về giới tính ĐTNC là nữ chiếm tỷ lệ cao hơn với 1.948 (chiếm 55,7%); hầu hết ĐTNC không

theo tôn giáo nào với 95,1%; về trình độ học vấn của các ĐTNC chiếm tỷ lệ cao nhất là trung học cơ sở (29,1%), trung học phổ thông (23,1%) và cao đẳng, đại học (20,6%); trong khi đó nghề nghiệp chủ yếu của ĐTNC là hưu trí (18,3%), học sinh (17,5%) và buôn bán / kinh doanh (11,6%).

Bảng 2. Tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 của đối tượng nghiên cứu theo số mũi vắc xin đã được tiêm

Số mũi vắc xin đã tiêm	Nhóm tuổi				
	Từ 5-11 n (%)	Từ 12-17 n (%)	Từ 18-49 n (%)	Từ 50 n (%)	Chung n (%)
Chưa tiêm	58 (18,1)	5 (1,7)	2 (0,1)	3 (0,2)	68 (2,0)
1 mũi	49 (15,3)	8 (2,8)	10 (0,8)	8 (0,5)	75 (2,1)
2 mũi *	213 (66,6)	110 (37,9)	164 (12,9)	72 (4,4)	559 (16)
Mũi nhắc lại lần 1 (Mũi 3)		167 (57,6)	720 (56,5)	612 (37,9)	1.499 (42,8)
Mũi nhắc lại lần 2 (Mũi 4)			378 (29,7)	920 (57,0)	1.298 (37,1)
Tổng	320	290	1.274	1.615	3.499

* Bao gồm cả mũi bổ sung (nếu có)

Bảng 2 cho thấy trong tổng số 3.499 ĐTNC, có 1.298 ĐTNC đã tiêm mũi 4 (37,1%) và 1.499 ĐTNC đã tiêm mũi 3 (42,8%), tuy nhiên vẫn có 68 ĐTNC (2%) chưa tiêm mũi vắc xin nào chủ yếu tập chung tại lứa tuổi từ 5-11 tuổi với 58/68 ĐTNC (chiếm 85% tổng số ĐTNC chưa tiêm). Sự phân bố tỷ lệ chung theo từng lứa tuổi cụ thể như sau: Lứa tuổi từ 5-11 tuổi: có 213/320 (66,6%) ĐTNC đã tiêm được 2 mũi, tuy nhiên vẫn còn tới 58/320 (18,2%) ĐTNC chưa được tiêm mũi vắc xin nào; Lứa tuổi từ 12-17 tuổi: có 167/290 (57,6%) ĐTNC đã được tiêm mũi

3, tuy nhiên vẫn còn 5/290 (1,7%) ĐTNC chưa tiêm mũi vắc xin nào và 8/290 (2,8%) ĐTNC mới chỉ được tiêm 1 mũi vắc xin; Lứa tuổi từ 18-49 tuổi: có 378/1.274 (29,7%) ĐTNC đã được tiêm mũi 4 và 720/1.274 (56,5%) ĐTNC đã được tiêm mũi 3, tuy nhiên vẫn còn 176/1.274 (13,8%) ĐTNC mới chỉ tiêm được nhiều nhất là mũi 2; Lứa tuổi từ 50 tuổi: có 920/1.615 (57%) ĐTNC đã được tiêm mũi 4 và 612/1.615 (37,9%) ĐTNC đã được tiêm mũi 3, tuy nhiên vẫn còn 83/1.615 (5,1%) ĐTNC mới chỉ tiêm được nhiều nhất là mũi 2.

Bảng 3. Tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đủ mũi của đối tượng nghiên cứu

Mũi vắc xin đã tiêm	Nhóm tuổi				
	Từ 5-11 n (%)	Từ 12-17 n (%)	Từ 18-49 n (%)	Từ 50 n (%)	Từ 5 n (%)
Đủ mũi	213 (66,6)	167 (57,6)	785 (61,6)	920 (57)	2.085 (59,6)
Chưa đủ mũi	107 (33,4)	123 (42,4)	489 (38,4)	695 (43)	1.414 (40,4)

Kết quả bảng 3 cho thấy trong tổng số ĐTNC mới chỉ có 59,6% ĐTNC tiêm đủ mũi vắc xin theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, trong đó tỷ

lệ tiêm đủ mũi cao nhất ở nhóm tuổi từ 5-11 tuổi với 66,6% và thấp nhất ở nhóm tuổi từ 50 tuổi trở lên (57%).

BÀN LUẬN

Tỷ lệ tiêm chủng theo số mũi vắc xin phòng COVID-19 đã tiêm của đối tượng từ 5 tuổi ở địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022

Kết quả nghiên cứu cho thấy, đối tượng từ 5 tuổi trở lên đã tiêm ít nhất một mũi vắc xin phòng COVID-19 chiếm tỷ lệ 98%, cao hơn so với tỷ lệ được CDC Hà Nội báo cáo là 97,1% (số liệu được tổng hợp từ 30 Trung tâm y tế quận, huyện, thị xã trên địa bàn Hà Nội) (10), tỷ lệ này cũng cao hơn so với tỷ lệ trung bình của thế giới (69%), các khu vực như Châu Á (77%), Châu Âu (70%) và các quốc gia như: Trung Quốc (92%), Singapore (91%), Campuchia (91%), Hàn Quốc (86%), Mỹ (84,9%), Indonexia (74%) (11); trong khi tỷ lệ đối tượng từ 5 tuổi trở lên đã tiêm được ít nhất 2 mũi vắc xin phòng COVID-19 là 96%, cao hơn so với tỷ lệ được CDC Hà Nội báo cáo là 92,8% (10), tỷ lệ này cũng cao hơn so với tỷ lệ trung bình của thế giới là 63% (bao gồm cả các loại vắc xin có liều cơ bản là 1 mũi và 3 mũi theo hướng dẫn của nhà sản xuất), các khu vực như Châu Á (72%), Châu Âu (67%) và các quốc gia như: Trung Quốc (89%), Singapore (91%), Campuchia (87%), Hàn Quốc (86%), Mỹ (72,9), Indonexia (63%) (11), (12). Tỷ lệ tiêm các mũi tiêm vắc xin phòng COVID-19 của nghiên cứu có sự khác biệt so với số liệu được CDC Hà Nội tổng hợp từ 30 quận, huyện, thị xã và cao hơn khi so sánh với các nước trên thế giới điều này có thể được giải thích là do: 1) Công tác tiêm chủng vắc xin của Hà Nội được tổ chức tốt theo mạng lưới y tế cơ sở tới tận xã, phường; 2) Có sự tham gia của chính quyền địa phương các cấp trong hoạt động tiêm chủng; 3) Vắc xin phòng COVID-19 được cung ứng sớm, đầy đủ hơn các tỉnh, thành phố khác; 4) Công tác truyền thông về đặc điểm tình hình dịch bệnh, hiệu quả về vắc xin trên các phương tiện truyền thông đại chúng có hiệu quả; 5) Sự di, biến động dân cư liên tục giữa các tỉnh, thành khác với thành phố Hà Nội trong khi tỷ lệ tiêm chủng tại các tỉnh, thành phố không giống nhau, mặt khác nghiên cứu của chúng tôi

là nghiên cứu cắt ngang chỉ cho biết tỷ lệ tiêm tại thời điểm điều tra, ngoài ra có những người dân triển khai tiêm tại các bệnh viện trên địa bàn thành phố chưa được các quận, huyện tổng hợp hết vào số liệu quản lý của địa phương. Cụ thể tỷ lệ tiêm theo từng nhóm tuổi: Nhóm tuổi từ 5-11 tuổi: đã tiêm được ít nhất 1 mũi vắc xin phòng COVID-19 là 262/320 (81,9%) ĐTNC, tỷ lệ này cao hơn so với tỷ lệ được báo cáo từ CDC Hà Nội là 77,2% (số liệu được tổng hợp từ 30 trung tâm y tế quận, huyện, thị xã trên địa bàn Hà Nội) (10) và cao hơn so với tỷ lệ của Mỹ là 39,4% (12). Trong khi đó, theo nghiên cứu này tỷ lệ trẻ tiêm được 2 mũi vắc xin là 213/320 (66,6%) ĐTNC, cao hơn so với tỷ lệ được báo cáo từ CDC Hà Nội là 53,4% (10) và cũng cao hơn so với Mỹ là 32,4% (12). Nhóm tuổi từ 12-17 tuổi: đã tiêm được ít nhất 1 mũi vắc xin phòng COVID-19 là 285/290 (98,3%) ĐTNC, tỷ lệ này thấp hơn so với tỷ lệ được báo cáo từ CDC Hà Nội là 99,9% (10) và cao hơn so với tỷ lệ của Mỹ là 71,7%. Trong khi đó, theo nghiên cứu này tỷ lệ trẻ tiêm được ít nhất 2 mũi vắc xin là 277/290 (95,5%) ĐTNC, thấp hơn so với tỷ lệ được báo cáo từ CDC Hà Nội là 99,9% (10) và cao hơn so với tỷ lệ của Mỹ là 61,5% (12). Nghiên cứu cũng cho kết quả tỷ lệ tiêm 3 mũi của lứa tuổi này là 167/290 (57,6%) ĐTNC, thấp hơn so với tỷ lệ được báo cáo từ CDC Hà Nội 58,3% (10) và cao hơn so với tỷ lệ của Mỹ là 5,3% (12). Nhóm tuổi từ 18 tuổi trở lên: đã tiêm được ít nhất 1 mũi vắc xin phòng COVID-19 là 2.884/2.889 (99,8%) ĐTNC, tỷ lệ này thấp hơn so với tỷ lệ được báo cáo từ CDC Hà Nội là 99,9% (10) và cao hơn so với tỷ lệ của Mỹ là 91,2% (12). Tỷ lệ tiêm được ít nhất 2 mũi vắc xin là 2.866/2.889 (99,2%) ĐTNC, thấp hơn so với tỷ lệ được báo cáo từ CDC Hà Nội là 99,9% (10) và cao hơn so với tỷ lệ của Mỹ là 78,5% (12). Nghiên cứu cũng cho kết quả tỷ lệ tiêm được ít nhất đến mũi nhắc lại lần 1 (mũi 3) của lứa tuổi này là 2.630/2.889 (91,0%) ĐTNC, thấp hơn so với tỷ lệ được báo cáo từ CDC Hà Nội 98,9% (10) và cao hơn so với tỷ lệ của Mỹ là 19,6% (12). Ngoài ra, nghiên cứu cũng cho thấy tỷ lệ tiêm được mũi nhắc lại lần

2 (mũi 4) là 1.298/2.889 (44,9%) ĐTNC, tỷ lệ này cũng thấp hơn so với tỷ lệ được báo cáo từ CDC Hà Nội là 83,9% (10).

Tỷ lệ tiêm chủng đủ mũi vắc xin phòng COVID-19 của đối tượng từ 5 tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022-2023

Theo hướng dẫn từ Bộ Y tế, hiện tại quy định tiêm đủ mũi vắc xin phòng COVID-19 là đủ 2 mũi với nhóm tuổi từ 5-11 tuổi, 3 mũi với nhóm tuổi từ 12-17 tuổi; 4 mũi với nhóm tuổi từ 50 tuổi trở lên, còn nhóm tuổi từ 18-49 tuổi sẽ tùy thuộc vào tình trạng sức khỏe và nghề nghiệp mà quy định tiêm đủ mũi là 3 hoặc 4 mũi (13).

Theo nghiên cứu của chúng tôi, tỷ lệ tiêm đủ mũi vắc xin phòng COVID-19 của đối tượng từ 5 tuổi ở địa bàn thành phố Hà Nội theo hướng dẫn của Bộ Y tế nhìn chung còn chưa cao, cụ thể là 2.085/4.899 ĐTNC, tương đương với 59,6 % tổng số ĐTNC, trong đó thấp nhất là nhóm tuổi từ 50 tuổi trở lên (57%) và cao nhất là nhóm tuổi từ 5-11 tuổi. Nhóm nghiên cứu hiện chưa tìm thấy được các nghiên cứu trong nước, cũng như các báo cáo từ Bộ Y tế hay các tỉnh, thành phố về tỷ lệ tiêm chủng đủ mũi theo các nhóm đối tượng nghiên cứu.

Trong nghiên cứu này chúng tôi cũng nhận có một số hạn chế sau: Cơ cấu các nhóm tuổi trong nghiên cứu còn chưa phù hợp khi nhóm tuổi từ 5-17 tuổi chỉ có 17,4% (610 ĐTNC) trong khi nhóm tuổi từ 18-49 và từ 50 chiếm lần lượt là 36,4% và 46,2%; điều này có thể ảnh hưởng đến sự ngoại suy kết quả nghiên cứu cho toàn bộ dân số Hà Nội. Nghiên cứu sử dụng phương pháp cắt ngang nên kết quả nghiên cứu chỉ đánh giá được tại thời điểm nghiên cứu và hiện nay COVID-19 đã trở thành dịch lưu hành nhóm B nên khả năng ứng dụng nghiên cứu bị hạn chế.

KẾT LUẬN

Tỷ lệ tiêm chủng theo số mũi tiêm vắc xin phòng COVID-19 của đối tượng từ 5 tuổi ở

địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022-2023: tỷ lệ đối tượng từ 5 tuổi trở lên đã tiêm ít nhất một mũi vắc xin phòng COVID-19 là 98%, trong đó: tỷ lệ tiêm được 2 mũi vắc xin của nhóm tuổi từ 5-11 là 66,6%; tỷ lệ tiêm được 3 mũi vắc xin của nhóm tuổi từ 12-17 tuổi là 57,6%; tỷ lệ tiêm mũi 3 và mũi 4 của nhóm tuổi từ 18 tuổi trở lên lần lượt là 91% và 44,9%.

Tỷ lệ tiêm chủng đủ mũi vắc xin phòng COVID-19 của đối tượng từ 5 tuổi ở địa bàn thành phố Hà Nội năm 2022-2023: tỷ lệ tiêm chủng đủ mũi từ 5 tuổi; 5-11 tuổi; 12-17 tuổi; từ 18 tuổi trở lên lần lượt là 59,6%; 66,6%; 57,6%; 59%.

Khuyến nghị: Tỷ lệ tiêm vắc xin đủ mũi trong công tác phòng chống dịch cần phải được quan tâm và đảm bảo tiến độ càng sớm càng tốt. Đây là bài học kinh nghiệm về công tác tiêm chủng chống dịch đối với các cấp chính quyền và người dân trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. WHO. WHO Director-General's opening remarks at the media briefing on COVID-19 - 11 March 2020 [Available from: <https://www.who.int/director-general/speeches/detail/who-director-general-s-opening-remarks-at-the-media-briefing-on-covid-19---11-march-2020>].
2. WHO. WHO Coronavirus (COVID-19) Dashboard 2023 [Available from: <https://covid19.who.int/>].
3. Báo Sức khỏe và đời sống – Bộ Y tế (2022). Bản tin phòng chống dịch COVID-19 ngày 16/3/2022 của Bộ Y tế 2023 [Available from: <https://suckhoedoisong.vn/ngay-16-3-co-20-ca-covid-19-moi-benh-nhan-nang-tang-nhanh-169230316173109023.htm>].
4. Kabamba Nzaji M, Kabamba Ngombe L, Ngoie Mwamba G, Banza Ndala DB, Mbidi Miema J, Luhata Lungoyo C, et al. Acceptability of Vaccination Against COVID-19 Among Healthcare Workers in the Democratic Republic of the Congo. Pragmatic and observational research. 2020;11:103-9.
5. Paterson P, Meurice F, Stanberry LR, Glismann S, Rosenthal SL, Larson HJ. Vaccine hesitancy and healthcare providers. Vaccine.

- 2016;34(52):6700-6.
- Randolph HE, Barreiro LB. Herd Immunity: Understanding COVID-19. *Immunity*. 2020;52(5):737-41.
 - Chương trình tiêm chủng mở rộng - Bộ Y tế. Kết quả triển khai tiêm vắc xin phòng COVID 2021 [Available from: <https://www.tiemchungmorong.vn/vi/content/ket-qua-trien-khai-tiem-vac-xin-phong-covid-19-cap-nhat-den-ngay-2552021.html>].
 - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội. Báo cáo tình hình dịch bệnh COVID-19 ngày 16/03/2023. 2023.
 - Báo Sức khỏe và đời sống – Bộ Y tế. 23-25% bệnh nhân COVID-19 nặng và tử vong ở các BV tuyến đầu chưa tiêm vaccine 2022 [Available from: <https://suckhoedoisong.vn/23-25-benh-nhan-nang-va-tu-vong-o-cac-bv-tuyen-dau-chua-tiem-vaccine-covid-19-169220819155009824.htm>].
 - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội. Báo cáo tình hình dịch bệnh COVID-19 ngày 06/12/2022. 2022.
 - Our World In Data. Coronavirus (COVID-19) Vaccinations 2022 [Available from: <https://ourworldindata.org/covid-vaccinations>].
 - US CDC. COVID Data Tracker 2022 [Available from: https://covid.cdc.gov/covid-data-tracker/#vaccinations_vacc-people-booster-percent-pop5].
 - Bộ Y tế. Công văn số 3309/BYT-DP ngày 23/6/2022 về việc hướng dẫn tiêm vắc xin phòng COVID- 19. 2022.

The situation of covid-19 vaccination for individuals aged 5 and above in Hanoi city in 2022

Dao Huu Than¹, Dinh Van Quy¹, Nguyen Cong Huy¹, Nguyen Ngoc Anh¹, Le Minh Dat², Nguyen Viet Anh^{1,2}.

¹Hanoi Centre for Disease control and prevention

²School of Preventive Medicine and Public Health, Hanoi Medical University

ABSTRACT

Objectives: Describe the COVID-19 vaccination rate for individuals aged 5 and above in Hanoi in 2022. **Methods:** A cross-sectional study with analysis on 3.499 people in 06 districts, include: Ba Dinh, Dong Da, Thanh Xuan, Dan Phuong, Quoc Oai, Phu Xuyen from May 2022 to April 2023. **Results:** The results indicated that the vaccination rate for individuals aged 5 and above in Hanoi City who received at least one dose of COVID-19 vaccine was 98%. Specifically, the vaccination rates for receiving two doses among the age group of 5-11 was 66.6%, for receiving three doses among the age group of 12-17 was 57.6%, and for receiving three doses and four doses among the age group of 18 and above were 91% and 44.9% respectively. The results also indicated that the vaccination rates for receiving the complete doses of COVID-19 vaccine among the age groups of 5 and above was 59.6%, specifically, the vaccination rates for he ages groups of 5-11, 12-17, and 18 and above were 66.6%, 57.6%, and 59% respectively. **Conclusion:** Overall, the vaccination rate for individuals aged 5 and above in Hanoi City was relatively high; however, it still required more effort to further promote COVID-19 vaccination in the area., especially among the age groups with lower rates of complete vaccination, namely the age group of 12-17 (57.6%) and age group of 50 and above (57%).

Keywords: *COVID-19 vaccination, COVID-19 vaccination rate, individuals aged 5 and above, Hanoi.*